

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **103/2020/HNGĐ-ST**

Ngày: 30-9-2020

V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Thuần

Bà Trương Thị Lệ Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim L1 - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán: Ông Trần Xuân Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 182/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/9/2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trương Thị Ngọc L, sinh năm: 1992

Địa chỉ: ấp 5, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc L1, sinh năm: 1989

Địa chỉ: 39A, phố 9, ấp 5, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

(Đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trương Thị Ngọc L trình bày:

Sau thời gian quen biết và tìm hiểu nhau, tôi và ông L1 tự nguyện đi đến kết hôn, được UBND xã Phú L, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 124 ngày 16/9/2016.

Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình hai người không hợp nhau quan điểm sống hai bên bất đồng, cả hai không tìm được tiếng nói chung dẫn đến không hòa hợp trong đời sống hôn nhân khiến cho cuộc sống hôn nhân ngày càng trầm trọng, hai người đã sống ly thân. Hiện nay tôi không còn tình cảm gì với ông L1 tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông L1.

Về con chung: Tôi và ông L1 có 01 con chung tên là Trương N, sinh ngày 17/10/2019 hiện đang do tôi trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông L1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Ngọc L1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến làm việc, tham gia phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải, phiên tòa nhưng ông L1 đều vắng mặt nên không có lời khai.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tại phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Ngọc L

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Ngọc L được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc L1.

+ Về con chung: Giao con chung Trương N, sinh ngày 17/10/2019 cho bà Nguyễn Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời ông L1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

+ Về án phí: Bà L phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Trương Thị Ngọc L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Ngọc L1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà L và ông L1.

[2] Về quan hệ pháp luật: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì quan hệ pháp luật được xác định là “Ly hôn” quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Ngọc L và ông Nguyễn Ngọc L1 tự nguyện đăng ký kết hôn, UBND xã Phú L, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 124 ngày 16/9/2016. Căn cứ Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định hôn nhân giữa bà L và ông L1 là hôn nhân hợp pháp.

Tòa án đã xác minh tại địa phương (ấp 5, xã Phú L, huyện Định Quán) về tình trạng hôn nhân của bà L và ông L1, kết quả như sau: tình trạng hôn nhân của bà L và ông L1 là trầm trọng do phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nhau; ông L1 là người ham chơi, cờ bạc và nghiện ma túy. Bà L và ông L1 đã sống ly thân.

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc L1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến làm việc, tham gia phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải, phiên tòa nhưng ông L1 đều vắng mặt, cũng không có ý kiến phản hồi về các nội dung theo đơn khởi kiện của nguyên đơn. Điều này cho thấy ông L1 không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân với bà L nữa, không có thiện chí hòa giải để vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ với nhau. Do ông L1 không đến tham gia tố tụng tại Tòa án, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; căn cứ khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Theo tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án xác định quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông L1 đã là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Ngọc L về việc xin ly hôn với ông Nguyễn Ngọc L1.

[3.2] Về con chung: Bà L, ông L1 có 01 con chung tên là Trương N, sinh ngày 17/10/2019 hiện đang do bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Xét hiện nay bà L đang có công việc và thu nhập ổn định, đủ khả năng nuôi con.

Mặt khác cháu Trương N hiện nay dưới 36 tháng tuổi; theo khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn: “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi...”.

Ông Nguyễn Ngọc L1 không đến Tòa án tham gia tố tụng; không có ý kiến, yêu cầu gì về con chung. Từ đó cho thấy ông L1 không có thiện chí hòa giải về vấn đề chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu nuôi con của bà L là có cơ sở nên chấp nhận giao cháu Trương N cho bà L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: do bà L không yêu cầu, nên tạm thời ông L1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Do chưa có lời khai của ông Nguyễn Ngọc L1 nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Trương Thị Ngọc L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình theo quy định.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 91, 147, 238, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 8, 9, 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Trương Thị Ngọc L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Ngọc L được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc L1.

2. Về con chung: Giao con chung Trương N, sinh ngày 17/10/2019 cho bà Trương Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời ông Nguyễn Ngọc L1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Ngọc L1 có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì quyền L của con chung chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bà Trương Thị Ngọc L phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình. Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà L đã nộp, theo Biên lai thu số 0005086 ngày 14/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán được trừ vào tiền án phí bà L phải chịu.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- UBND xã Phú L;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quang Thuần

Trương Thị Lệ Thanh

Phạm Ngọc Quyền

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- UBND xã Phú L;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

